

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HSST
Ngày 25 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng Ánh và bà Nguyễn Thị Sâm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Hà Thị Cẩm Vân – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ TIẾN Đ**; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1967 tại Cẩm Khê, Phú Thọ

Nơi cư trú: Khu S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/10

Bố đẻ: Lê Tiến T (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T (đã chết)

Vợ: Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm: 1974 (đã ly hôn)

Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 1996 hiện lao động tự do tại T phố Đà Nẵng

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 24/2008/HSST ngày 07/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Tiến Đ 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/01/2008 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc Lê Tiến Đ phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Lê Tiến Đ đã chấp hành xong hình phạt chính, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/4/2009.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 28/5/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2022. Hiện nay, bị cáo đang tại ngoại tại thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khu S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 28/5/2022 đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Cẩm Khê phối hợp với Công an thị trấn Cẩm Khê đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường liên khu thuộc khu S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ phát hiện Lê Tiến Đ, sinh năm 1967, nơi ĐKNKTT: khu S, thị trấn C, huyện C có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra Lê Tiến Đ đang đứng ở ven đường phía trước cửa cổng nhà của Đ, Đ đã tự nguyện giao nộp từ túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc 02 gói giấy đều có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bên trong đều có chứa chất bột, cục màu trắng. Lê Tiến Đ đã khai nhận đây là 02 gói ma túy (loại heroine) của Đ đang cất giữ để nhằm mục đích bán cho ai có nhu cầu mua nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện (chưa xác định sẽ bán cho ai vì tại thời điểm Đ bị bắt quả tang chưa có ai hỏi mua ma túy). Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: 02 gói giấy đều có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bên trong đều có chứa chất bột, cục màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến Đ tại khu Sơn Hà, thị trấn Cẩm Khê, quá trình khám xét đã: Thu giữ tại vị trí đầu giường ngủ bên phải phòng khách hướng từ cửa chính vào 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bằng kim loại, bên trong có 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (đối với 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo quy định pháp luật). Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ bên trong lắp sim số thuê bao 0374.979.598; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng Đ đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0793.296.759; 01 chứng minh nhân dân số 130821545 mang tên Lê Tiến Đ; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn Đ).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ ra Quyết định trưng cầu giám định số 88/QĐ -CSMT, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột cục màu trắng chứa trong 02 (hai) gói giấy tạm giữ của Lê Tiến Đ khi bắt quả tang và 01 (một) gói giấy tạm giữ của Lê Tiến Đ khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ, đã được niêm phong gửi giám định có phải ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 687/KLGĐ ngày 31/5/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy (vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Tiến Đ) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là: 0,472 gam.

Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy (vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến Đ) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,050 gam.

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

** Hoàn lại đối tượng giám định: 0,305g chất bột, cục màu trắng (vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lê Tiến Đ) và 0,025g (vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến Đ) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các T phần liên quan tại các mép dán”*

Quá trình điều tra đã xác định ngoài lần tàng trữ nhằm mục đích để bán bị bắt quả tang như đã nêu trên Lê Tiến Đ còn 01 (một) lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990, nơi ĐKHTTT: khu S, thị trấn C, huyện C, cụ thể như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/5/2022, khi Đ đang ở nhà thì T sử dụng số điện thoại 0974.249.006 để gọi đến số 0374.979.598 của Đ để hỏi mua ma túy, Đ Đ ý và hẹn T đến nhà Đ. Tại nhà Đ, T đưa cho Đ số tiền 400.000đ và Đ đã lấy ra từ hộp bao thuốc lá Thăng Long bằng sắt để trên mặt bàn 01 (gói) ma túy Heroine đưa cho T. Bị can Đ cũng khai nhận, số tiền 400.000đ có được do bị can bán ma túy cho T bị can đã chi tiêu cá nhân hết.

Về nguồn gốc số ma túy Đ bị thu giữ khi bắt quả tang, số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ và số ma túy Đ bán cho T vào buổi chiều ngày 28/5/2022 là vào ngày 25/5/2022 Đ mua của một người đàn ông Đ không biết tên, tuổi địa chỉ tại km79 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai với giá 500.000đ, sau đó Đ mang về chia T các gói nhỏ để bán cho ai có nhu cầu mua.

Quá trình điều tra làm rõ: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng Đ đã cũ bên trong lắp sim số thuê bao 0793.296.759; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn Đ) là tài sản hợp pháp của Đ; 01 chứng minh nhân dân số 130821545 mang tên Lê Tiến Đ; các đồ vật tài liệu trên không liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình giải quyết vụ án, Lê Tiến Đ đã T khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của Lê Tiến Đ phù hợp với lời khai của Nguyễn Hữu T, phù hợp với vật chứng đã tạm giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT — VKSCK - HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố bị cáo Lê Tiến Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tiến Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng:

-Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến Đ từ 30 đến 36 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 28/5/2022 đến ngày 06/6/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, truy thu của bị cáo Lê Tiến Đ số tiền 400.000đ là tiền Đ bán ma túy cho Nguyễn Hữu T ngày 28/5/2022 mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: với 01 bì niêm phong số 687/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín; Mặt trước bì giấy ghi “ Hoàn lại 0,305 gam chất bột cục màu trắng trong bì ghi bắt quả tang Lê Tiến Đ và 0,025 gam chất bột cục màu trắng mẫu vật trong bì ghi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến Đ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS – Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký tại các vị trí trên mép dán và 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bằng kim loại, 01 phôi sim điện thoại có số thuê bao 0374.979.598 của Lê Tiến Đ.

Trả lại cho Lê Tiến Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng Đ đã cũ bên trong lắp sim số thuê bao 0793.296.759 và 01 chứng minh nhân dân số 130821545 mang tên Lê Tiến Đ.

Trả lại cho Lê Tiến Đ 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn Đ), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Lê Tiến Đ.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 06/10/2022).

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tiến Đ phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 28/5/2022 tại đoạn đường liên

khu thuộc khu S, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Lê Tiến Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,472 gam ma túy (loại Heroine) nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua. Tại nhà riêng của Đ ở khu S, thị trấn C, huyện C, Lê Tiến Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,050 gam ma túy (loại Heroine) nhằm mục đích để bán. Tổng cộng Đ đã tàng trữ 0,522 gam ma túy (loại Heroine) nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/5/2022, Lê Tiến Đ còn có hành vi bán trái phép 0,349 gam ma túy (loại Heroine) cho Nguyễn Hữu T với giá 400.000đ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai người làm chứng; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Tiến Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
...”

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, mua bán, sử dụng chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm cho xã hội. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân tại Tọa bản án số 24/2008/HSST ngày 07/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt Lê Tiến Đ 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/01/2008 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, buộc Lê Tiến Đ phải chịu 50.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Lê Tiến Đ đã chấp hành xong hình phạt chính, nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/4/2009.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: T khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở để phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là áp dụng hình phạt tù để bị cáo cải tạo T công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lê Tiến Đ không có tài sản gì, không có việc làm ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Hữu T người đã mua ma túy của Lê Tiến Đ vào ngày 28/5/2022 nhằm mục đích để sử dụng, do số ma túy của T đủ định lượng nên ngày

04/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hữu T về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, giải quyết bằng một vụ án khác là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông mà Đ khai đã bán trái phép chất ma túy cho Đ vào ngày 25/5/2022 tại km79 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai với giá 500.000đ, quá trình điều tra do chỉ có lời khai của Đ, thông tin về người đàn ông này không rõ, không có cơ sở để xác minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cẩm Khê không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng Đ đã cũ bên trong lắp sim số thuê bao 0793.296.759 và 01 chứng minh nhân dân số 130821545 mang tên Lê Tiến Đ là tài sản hợp pháp của Đ không liên quan đến việc mua bán ma túy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn Đ) là tài sản hợp pháp của Đ không liên quan đến việc mua bán ma túy cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Lê Tiến Đ. Bị cáo Đ xác nhận điện thoại trên là của Đ dùng vào việc liên lạc trao đổi việc mua bán ma túy với Nguyễn Hữu T nên cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 bì niêm phong số 687/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín; Mặt trước bì giấy ghi “ Hoàn lại 0,305 gam chất bột cục màu trắng trong bì ghi bắt quả tang Lê Tiến Đ và 0,025 gam chất bột cục màu trắng mẫu vật trong bì ghi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến Đ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS – Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký tại các vị trí trên mép dán là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bằng kim loại, 01 phôi sim điện thoại có số thuê bao 0374.979.598 của Lê Tiến Đ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với số tiền 400.000đ là tiền Đ bán ma túy cho Nguyễn Hữu T ngày 28/5/2022 mà có, Đ đã tiêu sài cá nhân hết nên cần tịch thu, truy thu của bị cáo Đ để nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại lắp sim số thuê bao 0974.249.006 Nguyễn Hữu T sử dụng để liên lạc với Lê Tiến Đ đã được Cơ quan điều tra thu giữ xem xét giải quyết trong vụ án khác nên không xem xét giải quyết trong vụ án này là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

I, Áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
II, Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1, Xử phạt: Bị cáo Lê Tiến Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 28/5/2022 đến ngày 06/6/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2, Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

III, Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, truy thu của bị cáo Lê Tiến Đ số tiền 400.000đ là tiền Đ bán ma túy cho Nguyễn Hữu T ngày 28/5/2022 mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: với 01 bì niêm phong số 687/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín; Mặt trước bì giấy ghi “ Hoàn lại 0,305 gam chất bột cục màu trắng trong bì ghi bắt quả tang Lê Tiến Đ và 0,025 gam chất bột cục màu trắng mẫu vật trong bì ghi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tiến Đ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS – Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký tại các vị trí trên mép dán và 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bằng kim loại, 01 phôi sim điện thoại có số thuê bao 0374.979.598 của Lê Tiến Đ.

Trả lại cho Lê Tiến Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng Đ đã cũ bên trong lắp sim số thuê bao 0793.296.759 và 01 chứng minh nhân dân số 130821545 mang tên Lê Tiến Đ.

Trả lại cho Lê Tiến Đ 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn Đ), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Lê Tiến Đ.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 06/10/2022).

IV, Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lê Tiến Đ phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7a, Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có mặt) được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh phú thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS ND T. Phú Thọ; huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THA huyện Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- UBND thị trấn Cẩm Khê;

**T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, AV.

Đinh Thị Thu Huyền